BnF Gallica

I-tò tranh anh... / Nguyên Bình

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

BnF Gallica

Nguyên, Bình. Auteur du texte. I-tò tranh anh... / Nguyên Bình. 1950.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :
- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter
utilisation.commerciale@bnf.fr.

NGUYỄN-BÌNH

i tờ

TRANH-ẢNH

1 ngày biết đọc, 22 ngày học xong

DÉLÉGATION DE LA RÉGIE DU DÉPOT LÉGAL · HANOI · No E 2147

Rủ nhau đi học i-tờ
Đã vui lại dễ, một giờ đọc thông

NHÀ XUẤT-BẢN NGUYỄN-DU
21, Phố Hàng Điếu — Hà-Nội

8° Indoch Pièce 4238

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

CHƯƠNG-TRÌNH DẠY

HẠN HỌC

Sách I-tờ tranh ảnh có 22 bài, học trong 22 ngày.

Hạn học có thể là 30 ngày, nếu có trò kém hoặc đến lớp không đều, mà cần phải dạy thêm và ôn lại hàng tuần lễ.

HẠN TUỔI

Sách này chỉ hợp với sức học trò trên 10 tuổi (trên 7 tuổi, học sách Vần Quốc-Ngữ Cấp-Tốc; trên 5 tuổi, học sách Vần Quốc-Ngữ Thực-Hành, là những sách học dễ hơn, nhưng lâu hơn).

PHƯƠNG - PHÁP DẠY

Dựa theo phương-pháp ghép-âm của Hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ, là một phương pháp thực-hành và hoạt-động:

1·) Đọc và viết đi đôi với nhau.

2·) Học chữ luôn với ghép vần, ghép tiếng và đọc lên thành tiếng (đọc trơn)

3·) Nhận và nhớ mặt chữ, đọc nhiều lần cho quen miệng, để nhớ vần, chứ không học thuộc lòng.

CÁCH GIẢNG DẠY MỖI BUỔI HỌC

Mỗi buổi học chia làm 3 phần :

A. Phần soát lại bài cũ 2/10 giờ hạn buổi học.

1·) Đặt câu hỏi cả lớp, bắt đầu từ câu dễ.

2·) Lựa trò kém bắt trả lời trước.

3·) Bảo một trò viết lên bảng lớn, bảo các trò khác chữa chỗ sai.

4·) Đọc cho cả lớp cùng viết vào bảng nhỏ hay vào giấy, rồi giáo viên sửa.

Cước chú.— Hỏi và viết những chữ hay vần và tiếng đã dạy hôm trước

B.— Phần giảng bài mới. 7/10 giờ hạn buổi học

1·) Chép lên bảng bài mới.

2·) Giáo viên đọc lớn tiếng và rành mạch, bảo từng học trò đọc lại, rồi cả lớp cùng đọc.

3·) Giảng và dạy cho học trò viết chữ mới đó.

4·) Chắp chữ thành vần.

5·) Chắp vần thành tiếng.

6.) Đọc trơn từng tiếng rồi từng câu.

7·) Tập đọc bài học có kèm hình vẽ ở trong sách I-tờ, đọc từng người, rồi cả lớp.

C.— Phần soát lại bài mới . 1/10 giờ hạn buổi học.

1·) Tóm tắt rõ ràng bài vừa giảng.

2·) Chỉ bảo cho học trò những chỗ cần chú ý.

Cước chú.—Khi dạy chữ cái thì nên lấy những vật giống hình chữ đó làm thí dụ, và so ánh chữ mới học với chữ học trước. Khi giảng dạy xong chữ cái nào thì dạy truyền khẩu một câu hát nói về chữ đó, để giúp cho trí nhớ học trò nhớ mặt chữ. Trò nào cũng cần có sách học để học ở nhà để có bài liên tiếp và để dễ ôn lại. Những hình vẽ trong sách sẽ làm cho nhớ bài và giúp cho sự tập đọc được mau lẹ.

I-Tờ tranh ảnh

(Tức là Học Vần-Quốc-Ngữ trong 22 ngày)

Soan theo phương-pháp của Hội Truyền-bá Quốc-ngữ

Để dùng tại các lớp: Truyền-bá, Bình-dân, Đại-chúng

Bài số 1

i t ti ´ ` .

tí tị tì

Bài số 2

u ư n m ? ~

nụ _ mũ ni _ tủ

mụ tư

mù

Bài số 3

o ô ơ a ă â

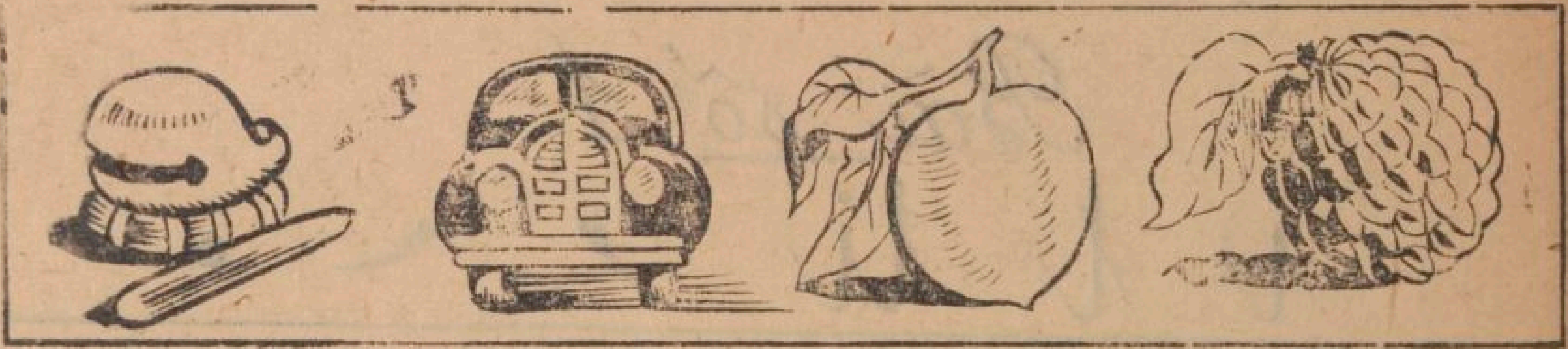

mõ — ô tô — mơ — na

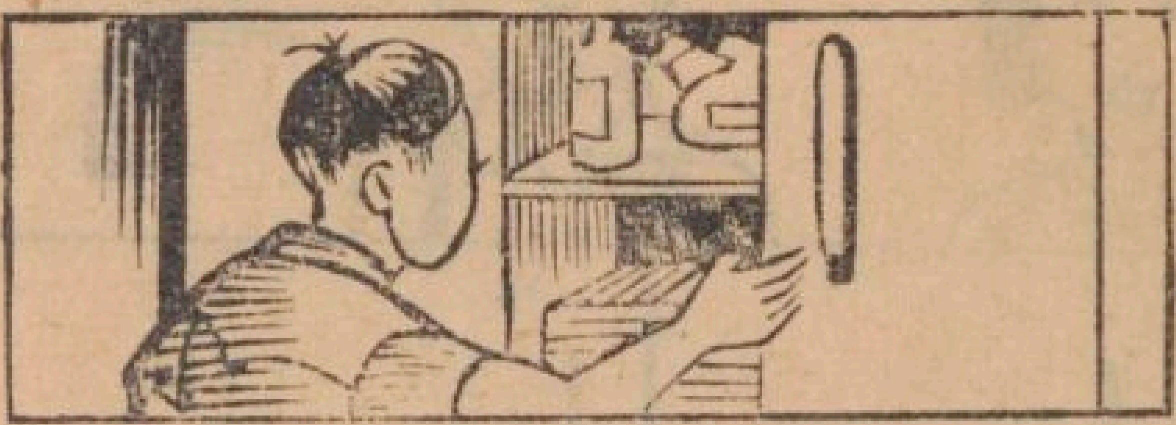

tí tò mò
nó mở tủ

Bài số 4

e ê l b

le — lê — bò — bê — bè

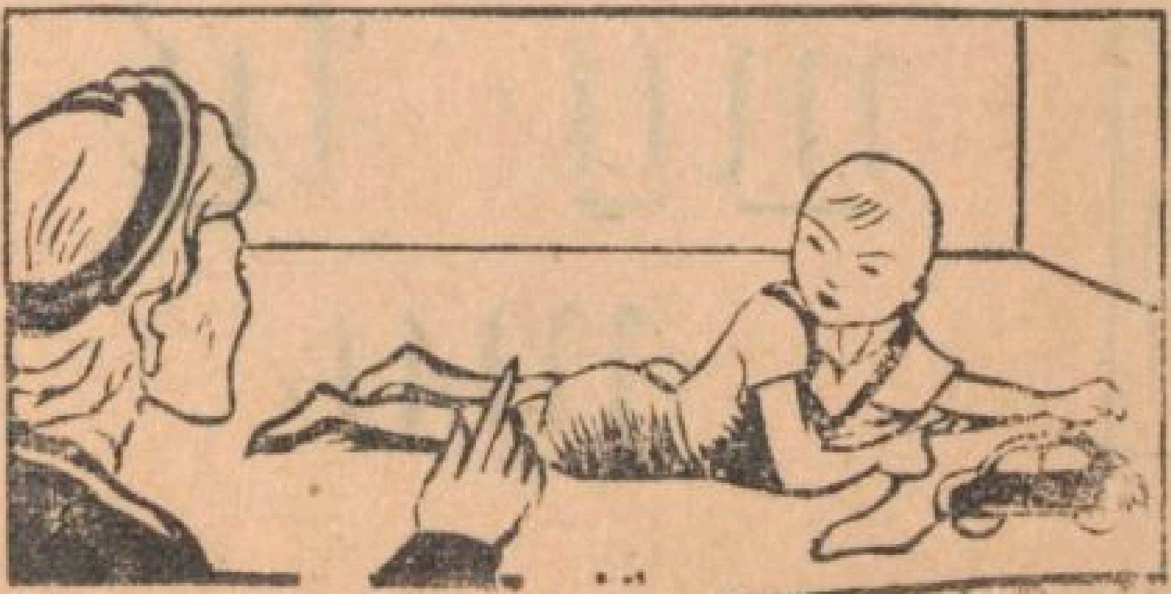

tí lê la
bà nó e nó lở

Bài số 5

h am ăm âm em êm
im om ôm ơm um

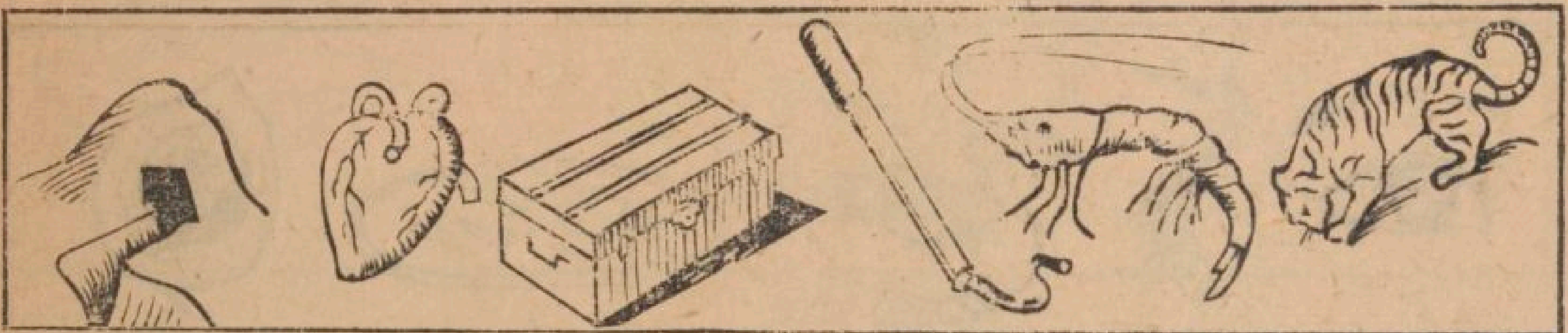

hầm – tim – hòm – bơm – tôm – hùm

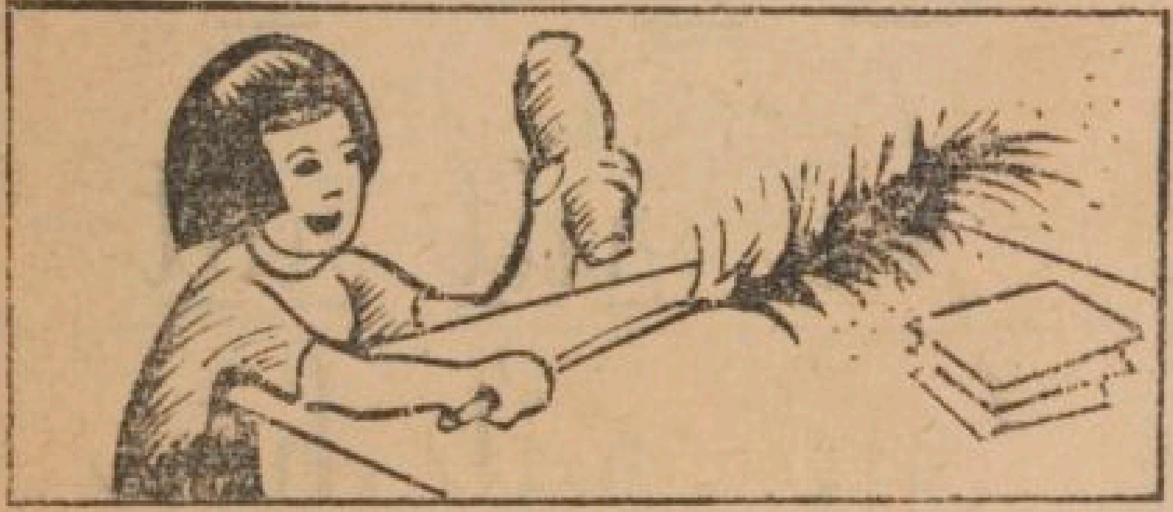

tị ham lăm
nó hóm lắm

Bài số 6

v an ăn ân en ên
in on ôn ơn un

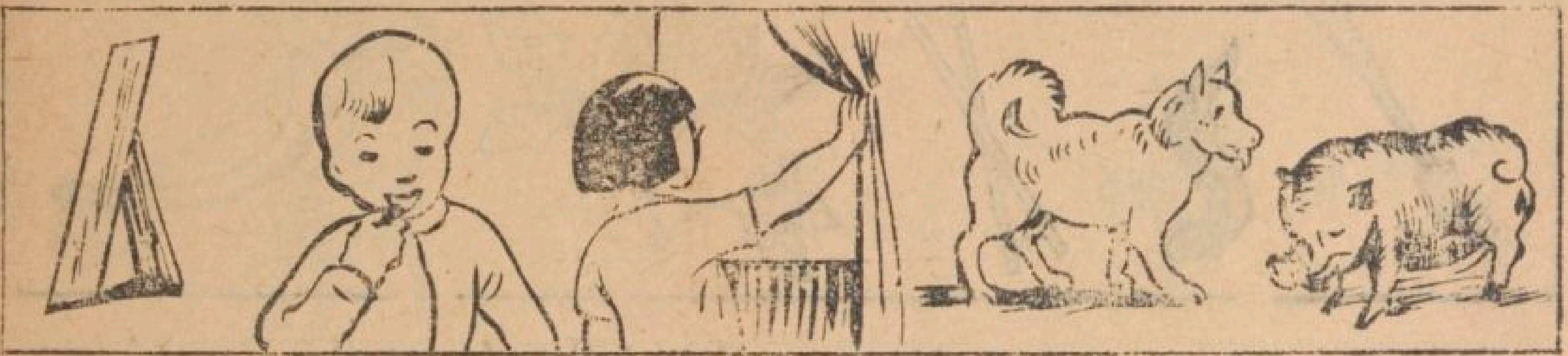

ván – ăn mận – vén màn vện – lợn

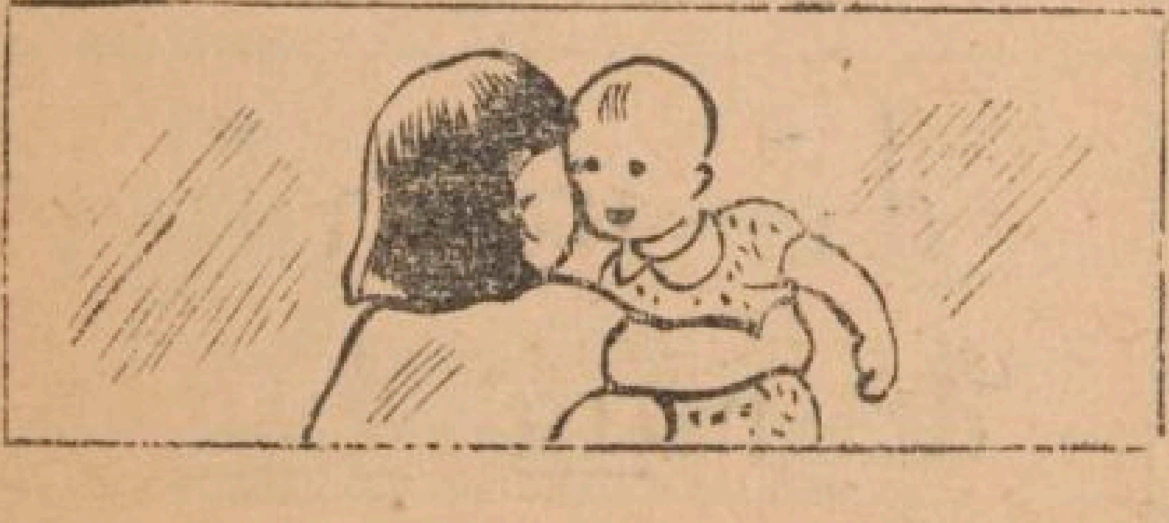

tị vồn vã
hôn em bé

Bài số 7

r at ăt ât et êt it
ot ôt ơt ut ưt

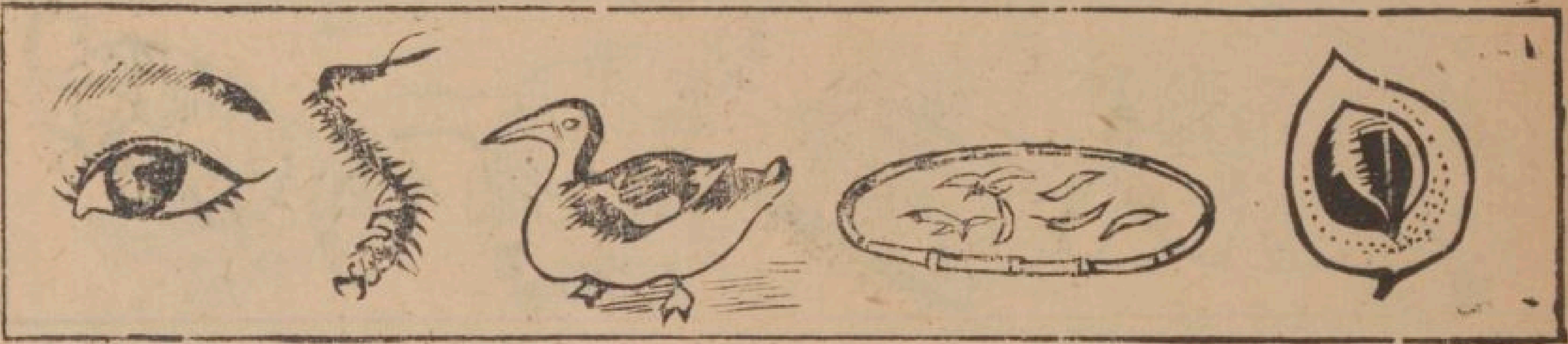

mắt – rết – vịt – mẹt ớt – hột

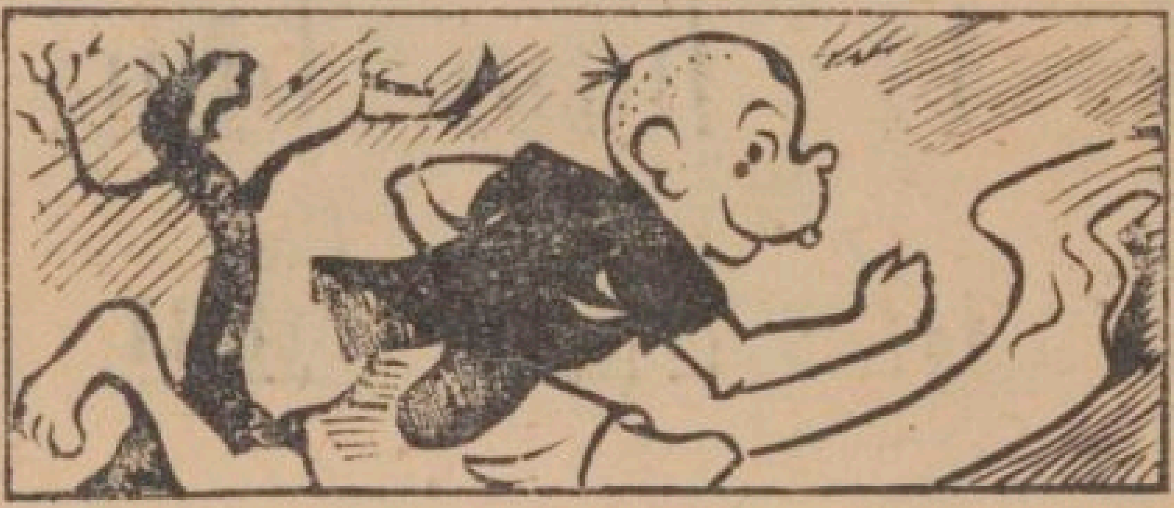

vã rút rát
nó rất hèn

Bài số 8

d đ ia oa ua ưa oe uê

diã – điả – đũa – lá hòe – hoa huệ

dĩ nó rủ
đi mua dũa

Bài số 9

q qu ai oi õi ơi ui ưi

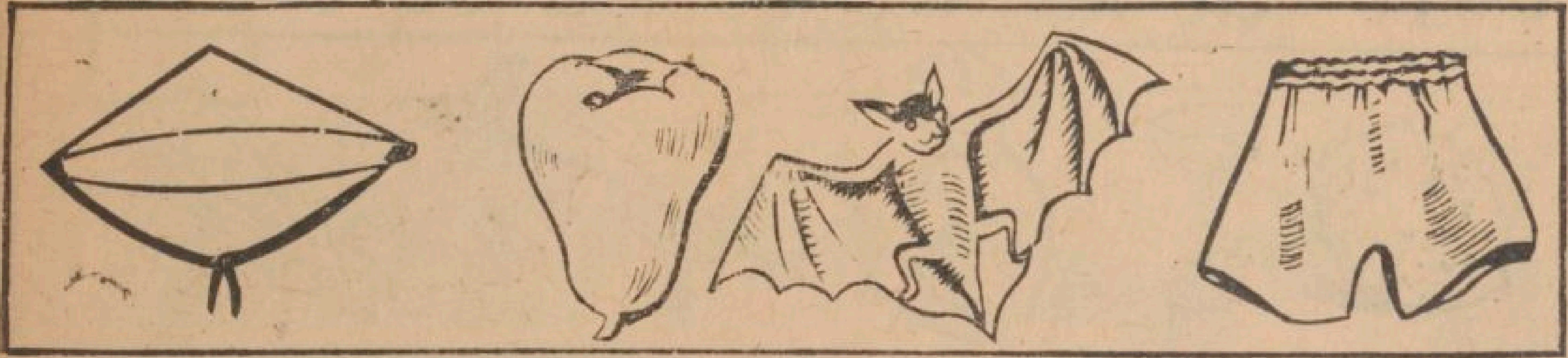

quai nón – quả roi – dơi – quần đùi

tí bơi lội
vui vẻ quá

Bài số 10

g gh ng ngh

ao au âu eo êu iu

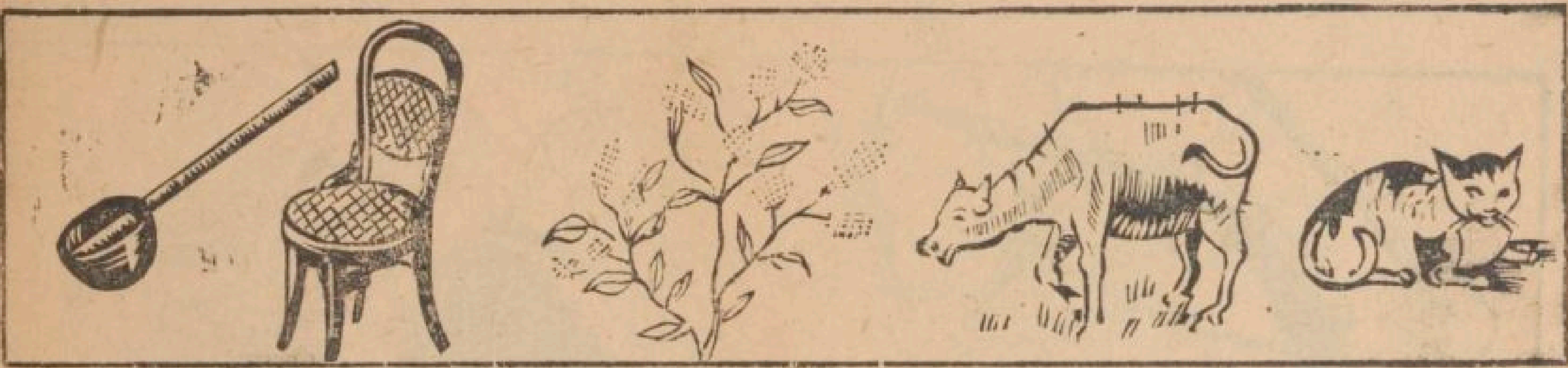

gáo – ghế – hoa ngâu – nghé – mèo

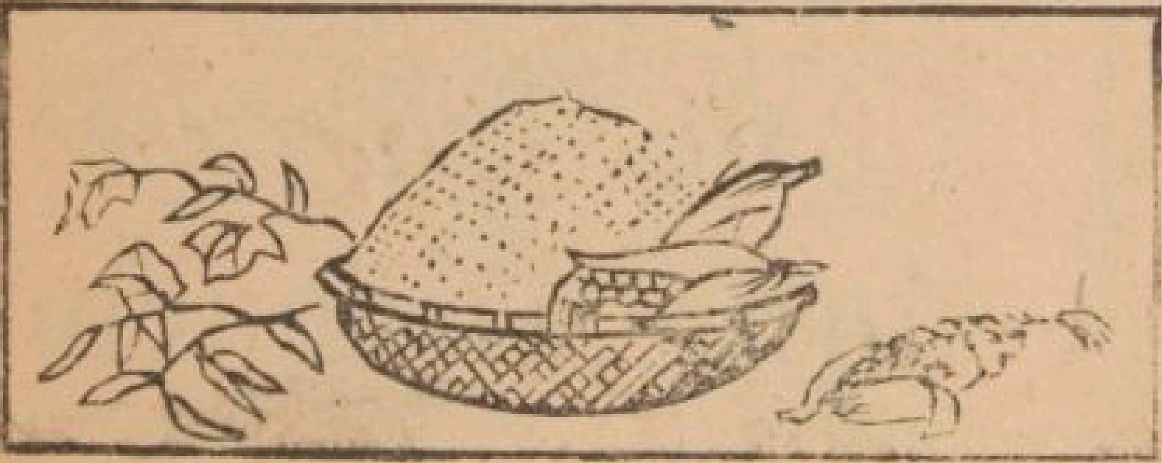

gạo, ngô, đậu
đều quí lắm

Bài số 11

c k ac ăc âc ec oc ôc uc ưc

gấc – cốc – ngực – cái kèn – cái kìm

lúc đi học
mặc gọn ghẽ

Bài số 12

s - x ang ăng âng eng
ong ông ung ưng

sẻng - súng - sừng - ông xã - con mòng

ông xã xệ
đang săn mòng

Bài số 13

p ph ap ăp âp ep êp
ip op ôp ơp up

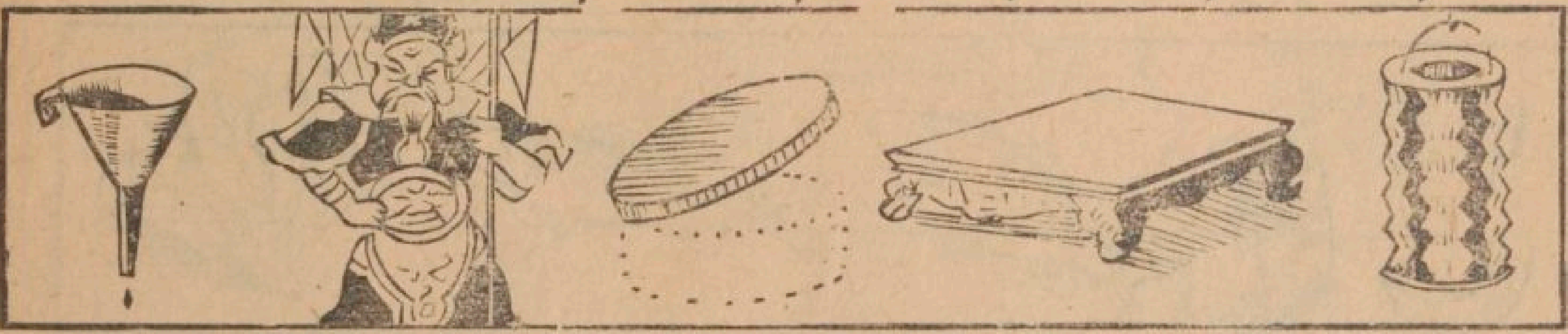

phễu – hộ pháp – nắp hộp – sập – đèn xếp –

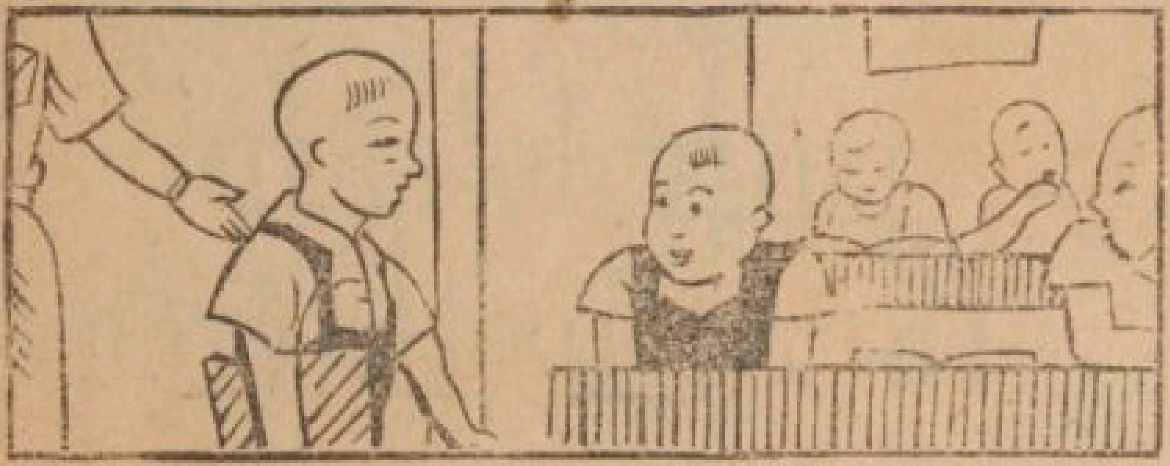

đến lớp học
nên lễ phép

Bài số 14

nh ch tr
anh ênh inh ach êch ich

nhà tranh – chạch phệnh – kính – ếch

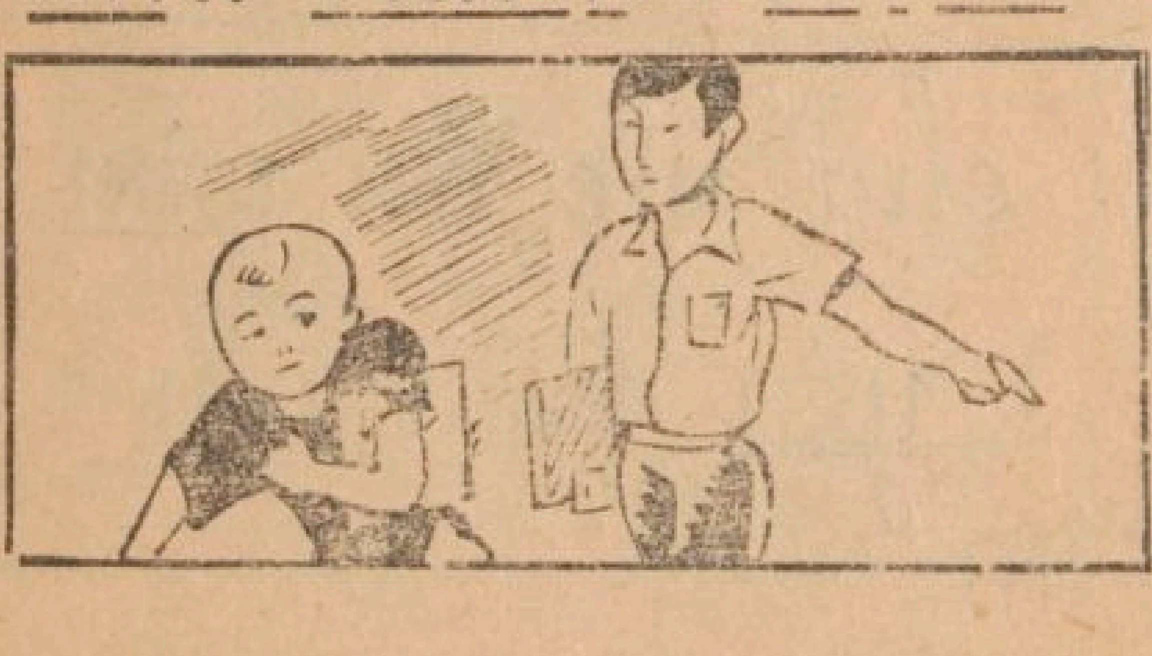

học có ích
chớ trốn tránh

Bài số 15

kh th gi

iêm iên iêc iêt iêp iêu

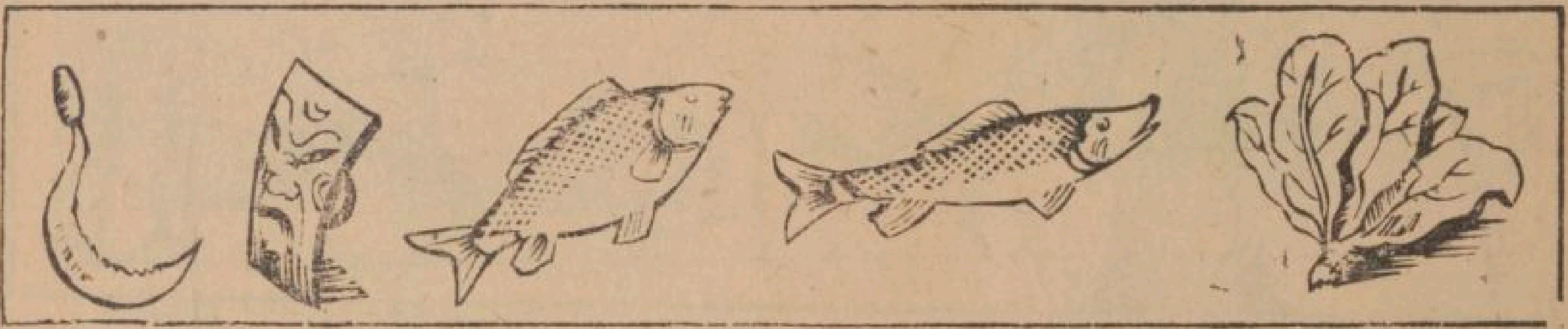

liềm – khiên – cá giếc – cá thiểu – rau diếp

giúp kẻ khó
là điều thiện

Bài số 16

y yêm yên yêt yêu

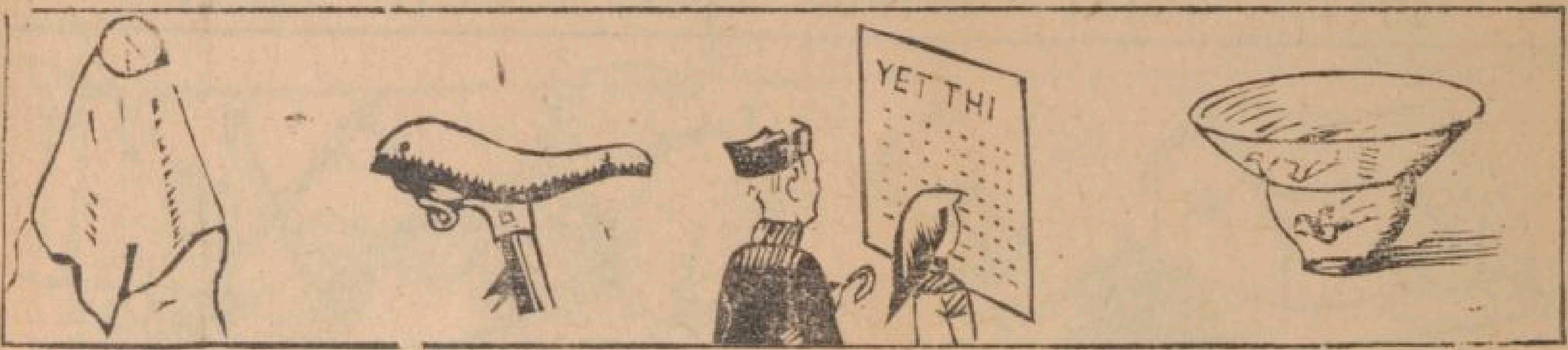

yếm – yên xe – yết thị – bát chiết yêu

cha mẹ âu yếm
yêu mến con

Bài số 17

ay ây uy uây uya uyt uyêt uyên

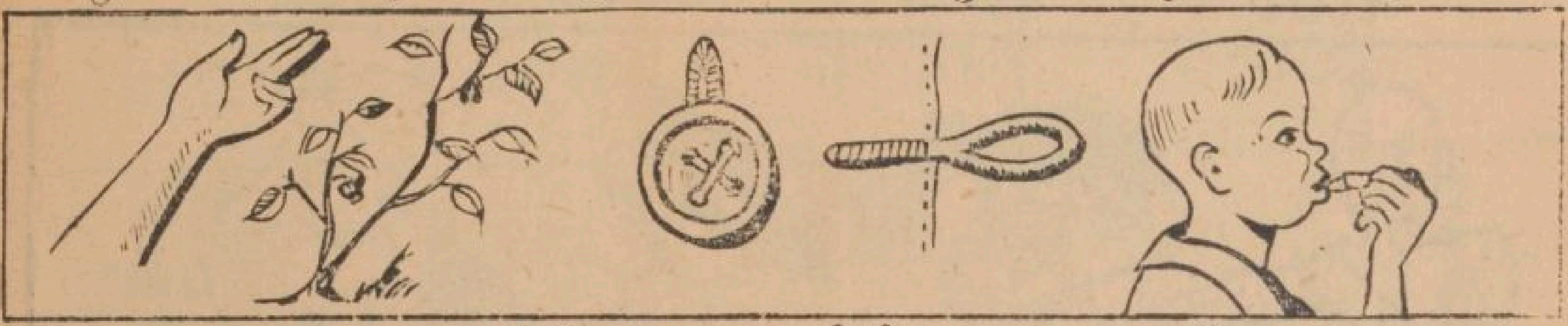

tay _ cây _ khuy _ khuyết _ huýt còi

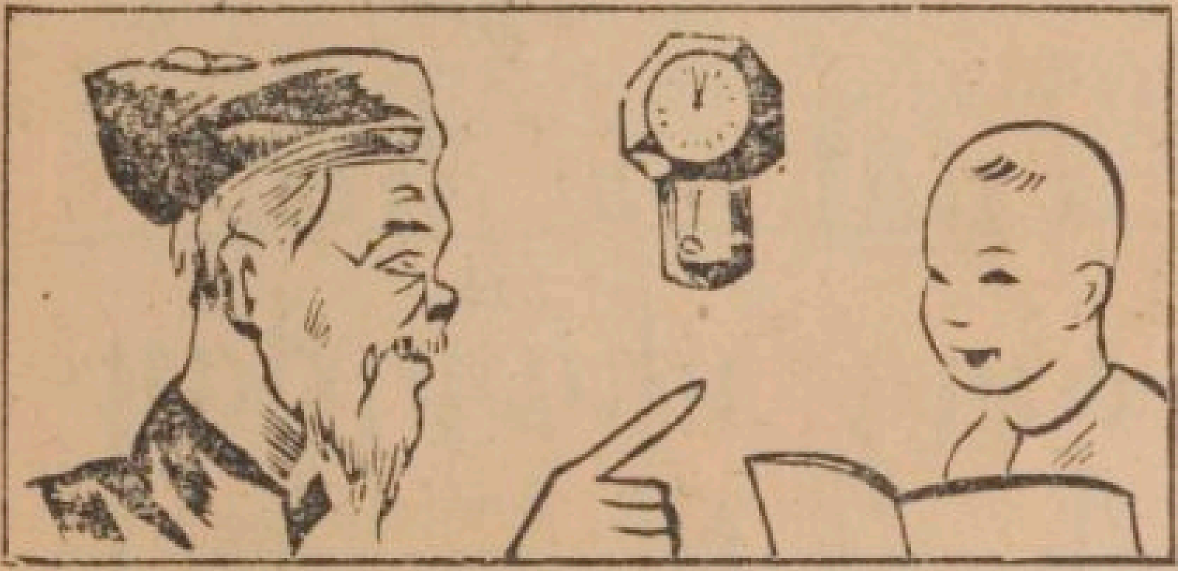

ông khuyên cháu
đừng thức khuya
mà mỏi mệt

Bài số 18

oam oăm oan oăn uân
oen uôn ươn uôm ươm

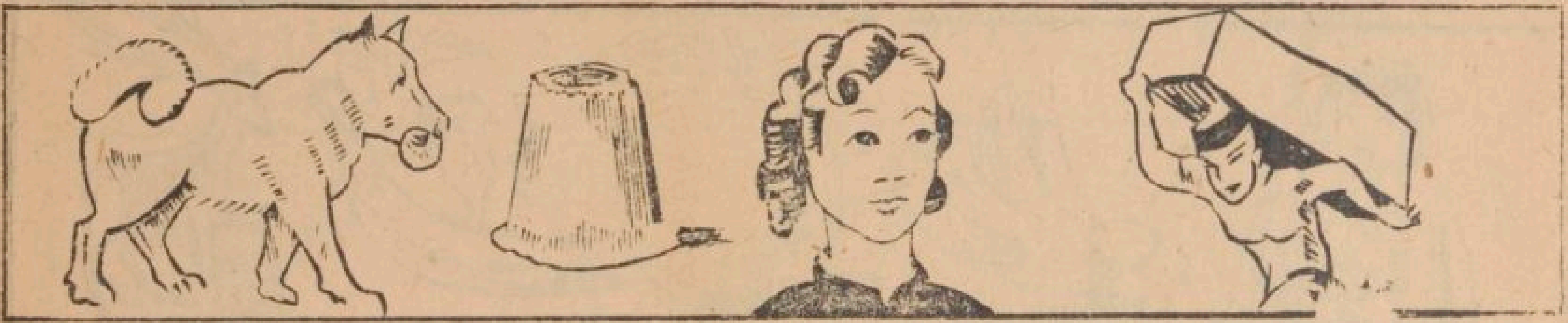

chó ngoạm _ oản _ tóc xoăn _ khuân vác

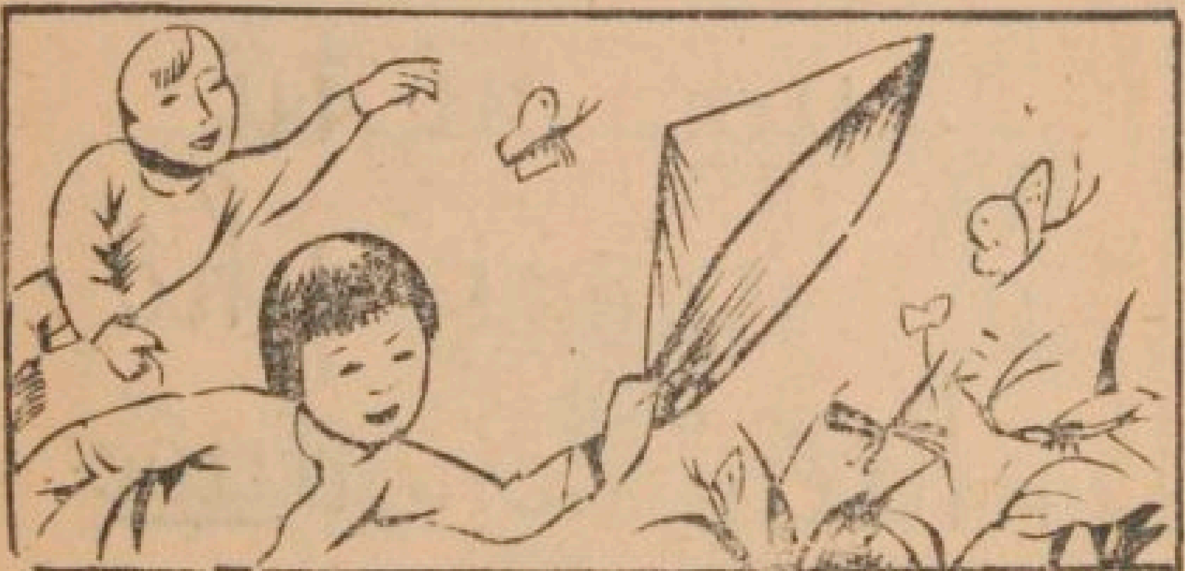

trong vườn có
bướm, chuồn chuồn
và bọ muỗm

Bài số 19

oat oăt uât oet

uôt ươt oao oeo

lở loét – chuột – khăn lượt – ngoẹo cổ

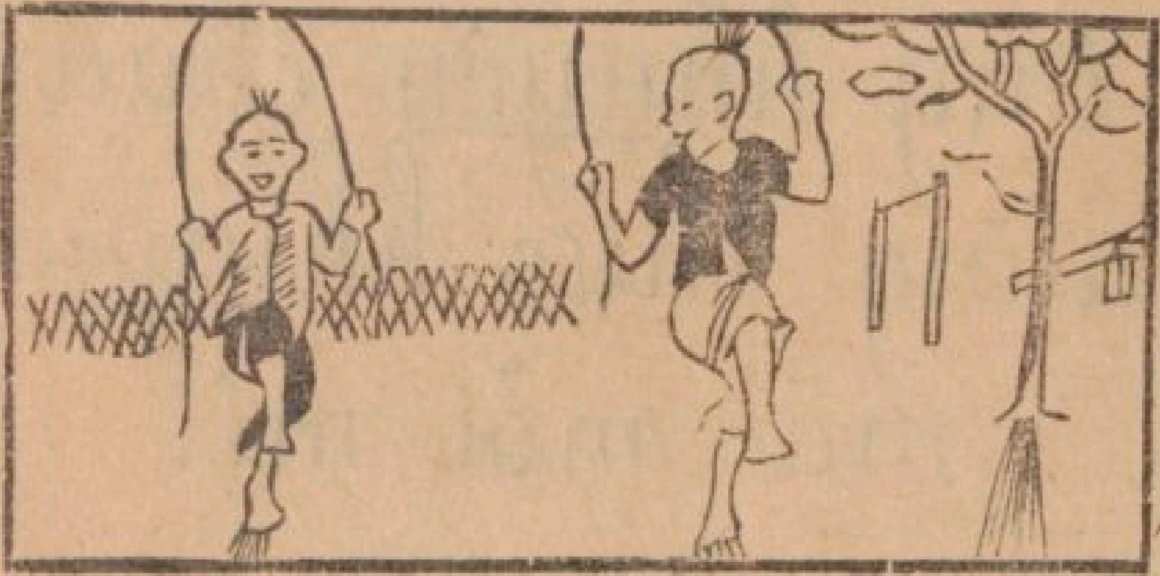

tuất và hoạt
cùng nhẩy dây
nhanh thoăn thoắt

Bài số 20

oai oac oăc uôi

ươi uôc ươc ươp ươu

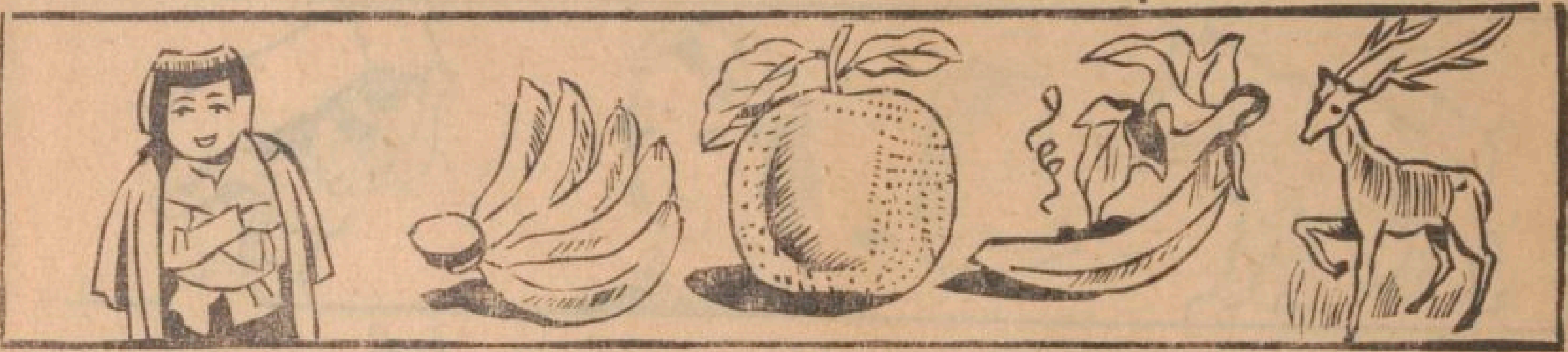

khoác áo – chuối – bưởi – mướp – hươu

rước sư tử
ở ngoài phố
nhiều đèn đuốc

Bài số 21

iêng yêng oang oăng

uâng uông ương oong

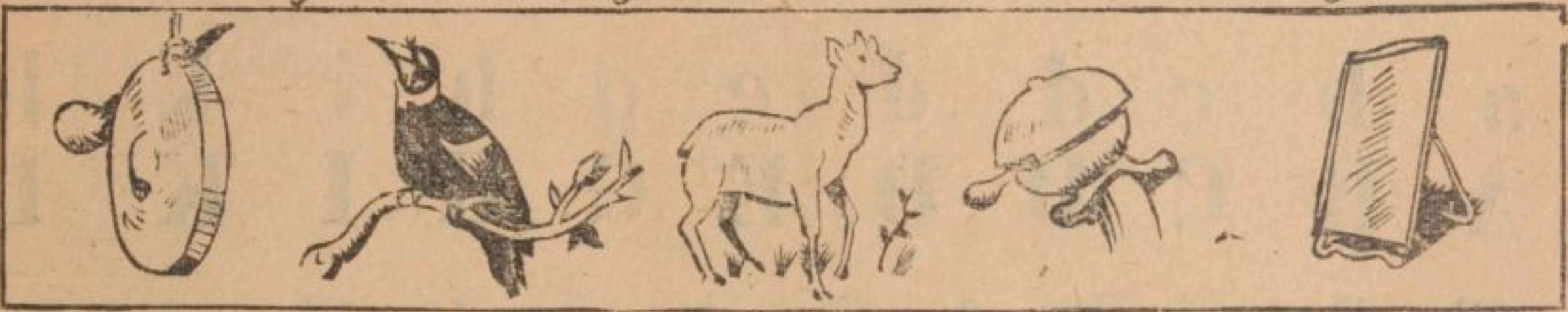

chiêng – yểng – hoẵng – chuông – gương

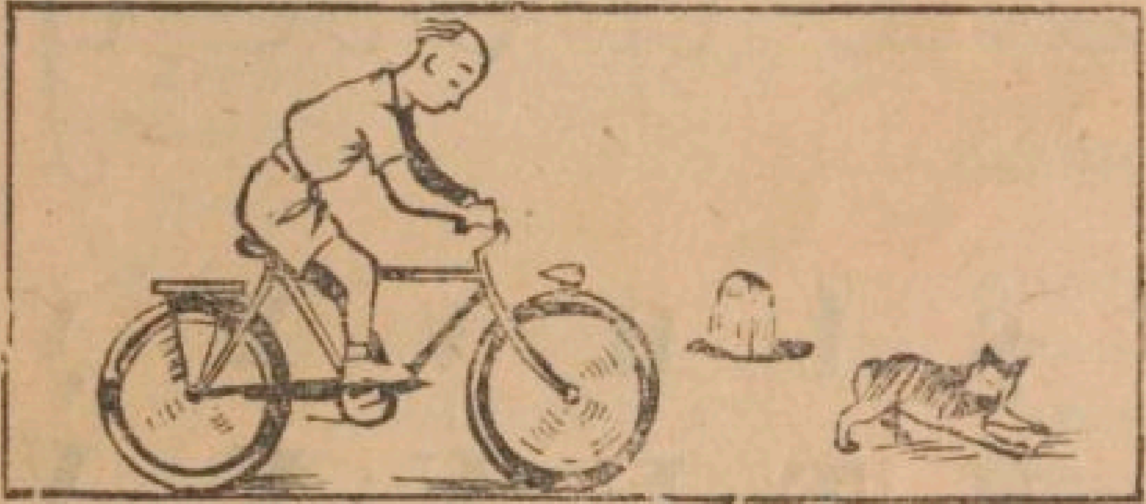

hoẵng đạp xe.
cứ thỉnh thoảng
lại bấm chuông
kêu kính coong

Bài số 22

oay oanh oach uynh

uych uyênh uêch uyu

bàn xoay – chim oanh – mũi huếch – khuỷu tay

trong sân trường
học trò đùa
chạy huỳnh huỵch
ngã oanh oách

a b c d đ e g h i k l

A B C D Đ E G H I K L

a b c d đ e g h i k l

A B C D Đ E G H I K L

m n o p q r s t u v x y

M N O P Q R S T U V X Y

m n o p q r s t u v x y

M N O P Q R S T U V X Y

Câu hát truyền khẩu *của* H. T. B. Q. N.

1— **i t**, (*lờ*) giống móc cả hai — i ngắn có chấm, tờ dài có ngang.

— **u** là 2 móc liền nhau — chữ ư khác bởi cái râu thêm vào.

3— **m**, ba móc xuống một hàng — **n** thì hai móc cũng giàng như trên.

4— **o**, tròn như quả trứng gà — ô thì đội nón, ơ là thêm râu.

5— **o, a** hai chữ khác nhau — vì a có cái móc câu bên mình.

6— Huyền ngang, sắc, dọc nặng tròn.—Hỏi khom lưng đứng, ngã buồn nằm ngang.

7— **e**, **ê**, **l** (*lờ*) cũng một loài — ê đội cái nón, lờ dài thân hơn.

8— **d**, là a ló đầu lên — còn đ có gạch ngang trên một lần.

— **x**, như người đứng tréo chân — y (*i-dài*) với h như chừng bà con.

BIẾT CHỮ RỒI, NÊN ĐỌC

TRUYỆN CỔ-TÍCH TRẺ EM

của NGUYỄN - BÌNH

CÁCH ĐỌC CHỮ VÀ GHÉP ÂM

Cách đọc chữ cái

b=bờ
c=cờ
ch=chờ
d=dờ
đ=đờ
g=gờ (đơn)
gh=gờ (kép)
gi=gi
h=hờ
k=ca
kh=khờ
l=lờ
m=mờ
n=nờ
ng=ngờ (đơn)
ngh=ngờ (kép)
nh=nhờ
p=pờ
ph=phờ
q=cu
qu=quờ
r=rờ (uốn lưỡi)
s=sờ (uốnlưỡi)
t=tờ
th=thờ
tr=trờ (uốn lưỡi)
v=vờ
x=xờ
y=i (dài)

Cách chắp chữ thành vần

ba=bờ-a
ca=cờ-a
cha=chờ-a
da=dờ-a
đa=đờ-a
ga=gờ-a
ghe=gờ-e
gia=gi-a
ha=hờ-a
kẹ=ca-e
kha=khờ-a
la=lờ-a
ma=mờ-a
na=nờ-a
nga=ngờ-a
nghe=ngờ-e
nha=nhờ-a
pha=phờ-a
qua=quờ-a
ra=rờ-a
sa=sờ-a
ta=tờ-a
tha=thờ-a
tra=trờ-a
va=vờ-a
xa=xờ-a
ky=ca-i

ac=a-cờ
ach=a-chờ
oach=o-a-chờ

am=a-mờ
an=a-nờ
ang=a-ngờ
oang=o-a-ngờ
anh=a-nhờ
ap=a-pờ
oap=o-a-pờ
ươp=ư-ơ-pờ

at=a-tờ
oat=o-a-tờ
uôt=u-ô-tờ

ay=a-i-i
ây=â-i-i

Cước chú.— *Y đứng sau a, â. u đọc như hai i ; a, ă, â, e ê, o, ô, ơ, u, ư, vẫn đọc như thường*

CÁCH CHẮP VẦN THÀNH TIẾNG

Kẻ=ca-e-ke-hỏi
mù=mờ-u-mu-huyền
chữ=chờ-ư-chư-ngã
thi=thờ-i-thi-huyền
khổ=khờ-ô-khô-hỏi
sở=sờ-ơ-sơ-hỏi

Nên=nờ-ên
chăm=chờ-ăm
học=hờ-oc-hóc-nặng
đừng=đờ-ưng-đưng-huyền
lười=lờ-ươi-lươi huyền
biếng=bờ-iêng-biêng-sắc

HỌC XONG SÁCH NÀY, THÌ HỌC TIẾP BẰNG SÁCH :

ĐÁNH VẦN, TẬP ĐỌC và sách TẬP ĐỌC TRƠN

— Của NGUYỄN - BÌNH soạn —

Sách I-tờ tranh ảnh in lần thứ nhất 5.000 cuốn tại nhà in NGỌC - HƯNG. xong ngày 1 - 9 - 51

NHÀ XUẤT BẢN NGUYỄN-DU

21 Phố Hàng Điếu — Hà-nội. Giám - đốc : bà ĐINH-TUYẾT-CHI

NHỮNG SÁCH CỦA NGUYỄN-BÌNH

A. B. C.

1. — **Bộ chữ A.B.C. số 1** 4$00

2. — **Bộ chữ A.B.C. số 2** 4. 00

3. — **A.B.C. vui cười**, lớp Mẫu-giáo 4, 00

4. — **Em bé học A.B.C.** lớp Mẫu-giáo. 5, 00

VẦN QUỐC NGỮ

5. — **Vần Quốc-ngữ thực-hành**, *Loại cũ*, lớp Năm — học 75 ngày. 7, 00

6. — *Loại tranh ảnh* lớp Mẫu-giáo, lớp Năm — học 68 ngày 9, 00

7. — *Loại không tranh ảnh* lớp Năm—bài học như loại tranh ảnh 3, 00

8. — **Vần Quốc-ngữ cấp-tốc**, — lớp Năm lớp Đại chúng — học 32 ngày 5, 00

9. — **I-tờ tranh ảnh** — lớp Đại chúng —học 22 ngày 2, 00

TẬP ĐỌC và HỌC THUỘC LÒNG

10.—**Đánh Vần, Tập Đọc** — lớp Năm —học tiếp sách Vần Quốc Ngữ 6, 00

11.—**Tập đọc trơn**, lớp Năm — Học tiếp sách Đánh Vần, Tập Đọc 7$00

12.—**Học thuộc lòng**, lớp Ba. Tư. hết 5. 00

13.—**Học thuộc lòng**, lớp Nhất, Nhì hết 5. 00

TÍNH và VẼ, THỦ CÔNG

14.—**Tập làm tính**, lớp Năm 6, 00

15.—**Tính và tính đố** lớp Tư 7, 00

16.—**Tính và tính đố**, lớp Ba 7, 00

17.—**350 bài tính đố**, lớp Nhì, Ba. 7, 00

18.—**Vẽ và thủ công**, lớp, Ba, Tư, 5, 00

TIẾNG PHÁP

19—.**Vần Pháp ngữ** (Syllabaire) 5. 00

GIẢI TRÍ

20.—**Trẻ em hát, trẻ em chơi** 6,00

21.—**Truyện cổ tích trẻ em** 6,00

(Những sách này đã được Bộ Quốc-Gia Giáo - Dục duyệt-y gần hết)

Đề - phòng sách gian - lậu

Vì thấy sách của soạn-giả Nguyễn - Bình bán chạy, nên đã có những người in và bán gian lậu.

Vậy khi mua sách, xin chú ý :

1·) Hiện nay chỉ có nhà Nguyễn-Du, 21 phố Hàng Điếu, Hà-nội xuất - bản và phát-hành các loại sách của Nguyễn-Bình

2·) Những sách phát-hành đều có chữ ký và dấu của soạn-giả

3·) **Những sách nào không có chữ ký và dấu của soạn giả đều là sách gian - lậu Người in và người bán sẽ bị truy - tố. Sách gian sẽ đem trưng bầy các nơi.**

4·) Những người của nhà Nguyễn-Du cho đi giao sách, đều có giấy chứng-chỉ

NGUYỄN-BÌNH

Chữ ký và dấu đã trình tòa

Duyệt-y số 899 ngày 27-12-50

Trung, Nam **2$50**
Bắc-Việt: **2$00**